

PHẠM VĂN LAM (Chủ biên) – NGUYỄN THỊ THANH TÂM

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TƯ DUY - NGÔN NGỮ

dành cho học sinh tiểu học



Bảng đen



phấn trắng



...



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

## KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

**Nối**  Nối từ / lời giải thích với hình  


**Nối**  Nối từ với từ / lời giải thích  


**Điền**  Điền từ vào chỗ trống  


**Điền**  Điền vào chỗ trống  


 Chọn đáp án đúng

## LỜI NÓI ĐẦU

*Bảng đen, phấn trắng,...* là tập sách thứ nhất của bộ sách *Phát triển năng lực tư duy - ngôn ngữ (dành cho học sinh tiểu học)*. Bộ sách được biên soạn nhằm phát triển năng lực tư duy - ngôn ngữ cho học sinh tiểu học thông qua hệ thống bài tập, hoạt động, câu chuyện về các quan hệ lô gích - ngữ nghĩa thường gặp trong hệ thống từ vựng - ngữ nghĩa và ngữ pháp tiếng Việt. Đồng thời, bộ sách còn cung cấp thêm cho học sinh một số tri thức ngôn ngữ và tri thức bách khoa có liên quan.

Bộ sách được tổ chức dưới dạng các bài tập, hoạt động vui chơi có tính thách đố rất hóm hỉnh và hấp dẫn.

Các từ ngữ được chọn để đưa vào trong bộ sách là các từ ngữ quen thuộc với lứa tuổi học sinh tiểu học, gần gũi với các chủ đề học tập trong sách giáo khoa tiểu học và có tần số sử dụng cao trong tiếng Việt. Bên cạnh đó, các từ ngữ khó thuộc về khoa học cũng được đưa vào ở mức độ thích hợp. Do đó, những kiến thức trong sách đều hết sức hiển nhiên, gần gũi với thói quen tư duy và sử dụng ngôn ngữ của người Việt, có tác dụng khơi dậy, đánh thức và kích hoạt tiềm năng tư duy - ngôn ngữ sẵn có ở trong trí não của học sinh một cách tự động và tự nhiên (học từ này qua từ kia, học một từ này đương nhiên sẽ biết được hay suy ra được nhiều từ khác, học từ này thông qua việc chia loại, phân cấp và định vị bản thân từ đó trong mối quan hệ với những từ khác,...).

Sách được thiết kế theo tinh thần tự học mà chơi, tự chơi mà học, tự vui mà học, tự học mà vui,... Tuy nhiên, khi con em mình tự vui chơi, vui học, các thầy cô giáo, các bậc phụ huynh nên tham gia "vui chơi" và tương tác cùng các em. Như thế, việc tự vui học, vui chơi của các em sẽ hiệu quả hơn. Đồng thời, bản thân các thầy cô giáo, các bậc phụ huynh học sinh cũng sẽ tự trang bị thêm cho chính mình một hệ phương pháp và thao tác tư duy - ngôn ngữ riêng để giúp các em tự học, tự sử dụng, phát huy và đánh thức được năng lực tư duy - ngôn ngữ của các em.

Trong quá trình thực hiện cuốn sách, dù chúng tôi đã cố gắng hết sức nhưng khó có thể tránh khỏi những sơ suất và thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để bộ sách được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản.

*Hà Nội, mùa hè năm 2015*

Chủ biên PHẠM VĂN LAM

Chào các cậu!



Tớ là Tèo. Và đây là anh Tít nhà tớ. Vì nhà tớ chỉ có hai anh em thôi, nên mọi người gọi tớ là Út Tèo, còn anh tớ là Cả Tít. Anh Tít rất thông minh, cái gì cũng biết! Không hiểu gì, tớ chỉ cần hỏi anh Tít là biết được ngay! Ở khu tớ, mọi người còn đùa tớ là Mít Đặc, còn “anh đại ca” Cả Tít của tớ là Biết Tuốt. Còn kia là chị Ba Nhỡ, hàng xóm của chúng tớ. Chị ấy cũng đang học tiểu học như anh Tít và tớ. Chúng tớ hay đùa chị Ba Nhỡ là Ba Dàn, vì chị ấy là người thường đứng ra “dàn xếp” các “cuộc tranh cãi nảy lửa” giữa anh Tít và tớ.

Tớ nhớ, có lần bố mẹ bàn chuyện cho anh em tớ đi chơi, thế là tớ đòi *đi quê*. Nghe vậy, mọi người cười quá chừng! Mà tớ không hiểu vì sao mọi người lại cười mình như thế. Lúc sau, anh Tít mới giải thích cho tớ nghe là phải nói *về quê*, chứ không ai nói *đi quê*! Hoá ra là như vậy! Hoá ra nói như tớ là sai rồi! Các cậu có giống tớ không? Tớ lúc nào cũng băn khoăn chuyện này chuyện nọ. Sao nói *kiếng chân* thì được mà *kiếng tay* thì lại không? Sao nói *em bé cười khanh khách* thì đúng mà nói *em bé cười khà khà* thì sai? Cùng là miêu tả người, sao cô gái thì lại có *khuôn mặt trái xoan*, còn chàng trai thì có *khuôn mặt chữ điền*? Cùng là tiếng kêu của con vật, vì sao miêu tả con mèo thì *kêu meo meo*, con chó thì *sủa gâu gâu*, chú gà trống thì *gáy ò ó o*, còn cô gà mái thì *kêu cục ta cục tác*? Cùng nói về đồ dùng học tập, nhưng cái bút thì dùng để *viết ra chữ*, còn quyển vở thì dùng để *viết chữ lên*; cùng là để viết chữ lên, nhưng tờ giấy thì *mỏng, mềm và trắng*, còn cái bảng thì lại *dày, cứng và đen*,...? Vân vân và vân vân! Cứ có thắc mắc là tớ hỏi ngay anh Tít. Anh ấy cũng có lần cáu vì tớ hỏi nhiều quá nhưng “anh đại ca” Cả Tít của tớ cáu thì cáu thế thôi, chứ luôn nhẹ nhàng bày cho tớ hiểu và nói cho kì đúng thì thôi.

Hằng ngày, chúng tớ chơi và học nhóm với nhau vui ới là vui! Các cậu có muốn cùng chơi với chúng tớ không? Chúng mình sẽ cùng chơi trò đố chữ này, đố hình này, đố tư duy này, giải thích từ này, lập luận này,... Các cậu sẽ bước vào cái thế giới mà anh Cả Tít hay gọi là thế giới tư duy - ngôn ngữ của chúng tớ, và vui chơi, vui học với chúng tớ nhé! Ôi, vui phải biết!

Chơi để vui, vui để học, học để vui, vui mà học, học mà vui,... các cậu ạ! Nghe thật hấp dẫn đúng không các cậu? Nào chúng mình cùng bắt đầu nhé!

# Nối



a

Mỗi sự vật đều có một loại đặc điểm riêng, ví dụ như màu sắc, kích thước, chiều cao,... Anh đố các em, sao gọi là ngựa vằn? Vì lông nó có những vết màu trắng, màu đen xen lẫn nhau!

Vậy ngựa ô là ngựa gì?

Ngựa ô là ngựa có màu đen.

Thế còn ngựa bạch là gì hả anh?

Ngựa bạch là ngựa có màu trắng.

Vậy hươu cao cổ có thuộc tính gì?

Hươu cao cổ có thuộc tính cao. Vì có cái cổ của nó rất cao, cho nên người ta gọi là hươu cao cổ đấy!

Hươu cao cổ có ....



hoa hướng dương

màu vàng



than



hoa hồng bạch

màu đen



quả dâu tây

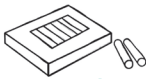


hoa vi ô lét

màu trắng



tuyết



phấn

màu tím



nước biển



bầu trời

màu nâu



sô cô la



Đặc điểm, thuộc tính, đặc trưng là những từ có nghĩa gần giống nhau, để chỉ những nét riêng biệt của một sự vật, để phân biệt sự vật này với sự vật khác. Các từ dùng để gọi tên sự vật thường có yếu tố nêu lên đặc điểm nổi bật đó. Chẳng hạn, *giấy trắng*, *mực đen*, *bảng đen*, *phấn trắng* có nghĩa là: *Giấy* có thuộc tính *trắng*, còn *mực* có thuộc tính *đen*; *bảng* có thuộc tính *đen*, còn *phấn* có thuộc tính *trắng*. *Hoa hồng bạch* là hoa hồng có *màu trắng*. *Trắng* là *bạch*. Cho nên người ta lấy thuộc tính trắng ra để gọi tên loài hoa này. Vì thế ta có *hoa hồng bạch*, *hoa hồng trắng*.

# Nối

b

a



Anh Tít, giải thích cho em câu thơ này đi! Nó nói về thuộc tính của những sự vật nào hả anh?

*Núi cao bởi có đất bồi,  
Núi chề đất thấp núi ngời ở đâu?  
Trăm dòng sông đổ biển sâu,  
Biển chề sông nhỏ biển đâu nước còn?*



À, theo câu thơ này, *núi* thì *cao*, *đất* thì *thấp*, *biển* thì *sâu*, *sông* thì *nhỏ*, Nhớ ạ.

nhà cao tầng

núi

người lùn

giếng khơi

biển

mặt biển

khe cửa

mẫu bánh mì

cao

thấp

sâu

nông

dài

ngắn

hẹp

rộng

hươu cao cổ

tháp truyền hình

đôi

cái đĩa

vực

tóc con trai

cánh đồng

dây thừng

*To, nhỏ, dài, ngắn* là thuộc tính về kích thước. *Xanh, đỏ, tím, vàng* là thuộc tính về màu sắc.

Kích thước thì có *to, cao, dài, ngắn,...* Màu thì có *xanh, đỏ, tím, vàng,...*

A thì B

*Chanh* thì *chua*. *Cam* thì *ngọt*. *Bưởi* thì *tròn*. *Củ ấu* thì *méo*. Anh Tít thì *giỏi*. Chị Nhữ thì *ngoan*. Em thì *vừa ngoan vừa giỏi*! Hê hê,...

# Nối b

a



Thế còn câu ca dao: *Đàn ông nông nổi giếng khơi  
Đàn bà sâu sắc như coi đưng trâu*, có nghĩa là gì hả anh?

*Giếng* có thuộc tính là *sâu*, *coi trâu* có thuộc tính là *nông*. *Đàn ông* thì *nông nổi*, *đàn bà* thì *sâu sắc*. Anh nghe nói hình như đây là cách nói ngược thì phải. Phải hỏi mẹ anh thì mới biết.



Câu này thì anh đạ ca Biết Tuốt bó tay chấm com rồi! Hì hì...



Thế anh hỏi Tèo, *voi* và *người khổng lồ* có chung thuộc tính gì?

Có chung...

Để chị giúp. Có chung thuộc tính là *lớn*. *Lớn* giống như *to*. Tèo làm bài tập này đi rồi em sẽ hiểu!



người khổng lồ

người tí hon

rùa

thỏ

sóc

đá

bún

bê tông

to / lớn

nhỏ / bé

nhanh

chậm

mềm

cứng

chuột nhắt

con voi

tàu cao tốc

sên

tia chớp

khăn lụa

sắt thép

đệm bông



Nói đến A người ta nghĩ đến B. Nói đến A thì người ta liên tưởng đến B.



Nói đến *to* thì người ta nghĩ đến *người khổng lồ*. Nói đến *nhỏ* thì người ta nghĩ đến *cậu bé tí hon*.



Nói đến *chua*, người ta nghĩ đến *chanh*. Nói đến *cay* thì người ta nghĩ đến *ớt*.

# Nối

b

a

Ngày xưa, có người để chữa khát cho quân lính đã nói đến rừng *mơ*, nghe vậy quân lính liền chảy nước bọt vì họ nghĩ đến *chua*, *mơ* thì *chua*, nhờ đó mà đỡ khát hơn.



Anh Tít giỏi thật! Chuyện gì anh cũng biết! Em chỉ biết nói đến *chanh* thì em chảy nước bọt vì em nghĩ đến *chua* mà thôi!



- ớt
- muối
- thuốc
- kẹo
- gừng
- nước hoa
- hoa
- lửa
- kem

- đắng
- chua
- ngọt
- mặn
- cay
- hôi
- thơm
- lạnh
- nóng

- mật ong
- hạt tiêu
- chanh
- dứa
- gián
- chuột chù
- mặt trời
- mùa đông
- mùa hè



Có thể có nhiều sự vật cùng chung một thuộc tính.

*Nói ngọt như rót vào tai* là nói nhẹ nhàng, dễ nghe. Chú không phải cái vị *ngọt* của *mía* đâu nhé! Đây chỉ là một sự so sánh thôi.

*Mật thì ngọt, mía cũng ngọt* nên người ta hay nói: *Mật ngọt chết ruồi, ngọt như mía lùi, nói ngọt như rót vào tai.*



*Chuột chù chê khỉ rằng hôi*  
*Khỉ mới trả lời: cả họ mà thơm!*  
lí thuyết của anh Cả Tít hay và vui đáo để!





# Điền

...

a

Thuộc tính là các đặc điểm, tính chất (màu sắc, kích thước,...) của sự vật. Người ta hay so sánh một thuộc tính xác định nào đó với những con vật, đồ vật, sự vật mang thuộc tính đó.

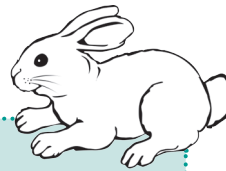


Anh Tít, giày đá bóng của anh *hôi như cú* í!

Thế à, anh sẽ đi giặt!



Ê, ê... Hôi quá!



..... như tuyết

..... như bông

..... như củ sừng

..... như than

..... như rùa

..... như cắt

..... như sên

..... như thỏ

..... như Bụt

bé

cao

to

khoẻ

ngọt

nóng

hiền

đen

trắng

đẹp

xấu

chậm

nhanh

chua

..... như tiên

..... như ma

..... như vâm

..... như cột đình

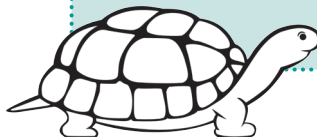
..... như cái sào

..... như cái kẹo

..... như chanh

..... như mía lùi

..... như lửa



# Nối b

a

Út Tèo đang muốn viết một bài văn miêu tả về một con vật theo một phương pháp sáng tạo mới, nhưng bạn ấy không biết nên bắt đầu miêu tả như thế nào, các bạn hãy giúp bạn ấy tìm đặc điểm nổi bật của một số con vật mà bạn ấy có thể dùng cho bài văn của mình nhé!

chó vện



chó mà lông có nhiều chấm khác màu xen vào

lợn



gà biết gáy ò ó o

vịt



con vật có tai to và dài, đuôi ngắn, lông dày mượt

gà trống



mèo có bộ lông gồm ba màu, thường là đen, vàng và trắng

thỏ



con vật chân ngắn, mõm dài và vênh, ăn tạp, nuôi để lấy thịt và mỡ, kêu eng éc

gà mái



chó có vằn trên lông màu vàng xám

mèo tam thể



con vật mỏ đẹp và rộng, chân thấp có màng da giữa các ngón, bơi giỏi, bay kém

chó đốm



gà biết đẻ trứng

Gà đẻ được thì gọi là *gà mái*.  
Lợn đẻ được thì gọi là *lợn nái*.

